

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH**

**HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC – TUẦN 8 - HKII**

**MÔN NGỮ VĂN – KHỐI 10**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | |
| **Tên bài học/ Chủ đề - Khối Lớp** | - Tình cảnh lẻ loi của người chinh phụ (Trích “Chinh phụ ngâm”) |
| **Hoạt động 1: *Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu*** | 1. **Tài liệu tham khảo:**  * SGK Ngữ Văn 10 – tập hai (bản chuẩn) * Nội dung kiến thức cần ghi nhớ ở Phụ lục 1  1. **Yêu cầu**  * Học sinh ghi chép đầy đủ Phụ lục 1 vào vở. * Xử lý các thông tin trong SGK (Kết quả cần đạt; Tìm hiểu chung; Chi tiết trọng tâm trong văn bản; Từ khó; Trả lời phần hướng dẫn học bài; Ghi nhớ sau mỗi bài học) * Trong quá trình đọc, học, tiếp cận kiến thức Học sinh có thắc mắc (nếu có) thì điền vào “Phiếu tổng hợp thắc mắc” (Phụ lục 2 – đính kèm) và liên hệ với GVBM để giải đáp thắc mắc. |
| **Hoạt động 2: *Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học*** | Hoàn thành bài tập được giao hoặc “Phiếu học tập” (Phụ lục 3 – đính kèm). Sau đó, chụp và nộp lại cho GV. |

**TÌNH CẢNH LẺ LOI CỦA NGƯỜI CHINH PHỤ**

*(Trích “Chinh phụ ngâm”)*

**I. TÌM HIỂU CHUNG**

**1. TÁC GIẢ VÀ DỊCH GIẢ**

***a. Tác giả*:** Đặng Trần Côn sống vào khoảng nửa đầu thế kỉ XVIII

- Người làng Nhân Mục (Mọc), huyện Thanh Trì, nay là phưởng Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội

- Ông nổi tiếng là người học rộng, tài cao và là tác giả của một số bài phú, thơ chữ Hán

***b. Dịch giả*:** Đoàn Thị Điểm (1705 – 1748) hiệu là Hồng Hà nữ sĩ

- Người làng Giai Phạm, trấn Kinh Bắc, nay thuộc Văn Giang, Hưng Yên

**2. TÁC PHẨM**

***a. Khái quát***

- Bản chữ Hán gồm 478 câu thơ làm theo thể đoản trường cú (ngắn dài khác nhau: 3 - 11 chữ)

- Bản diễn Nôm gồm 408 câu thơ làm theo thể song thất lục bát

***b. Thể loại***

- Ngâm khúc - là thể thơ trữ tình dài hơi, thường được làm theo thể song thất lục bát để bộc lộ những tâm trạng, tình cảm buồn phiền, đau xót triền miên day dứt.

- Cấu trúc: 2 câu 7 – 1 câu 6 – 1 câu 8.

***c. Nội dung***

- Miêu tả diễn biến tâm trạng của người chinh phụ trong thời gian chồng đi chinh chiến

- Tiếng nói oán trách chiến tranh phong kiến phi nghĩa, đòi quyền sống, hạnh phúc lứa đôi

***d. Đoạn trích***

- *Vị trí*: Từ câu 193 đến câu 220 của tác phẩm

- *Hoàn cảnh*: Sau buổi tiễn đưa, người chinh phụ trở về, tưởng tượng nơi chiến trường xa xăm, đầy chết chóc mà xót xa, lo lắng cho chồng và khổ đau bởi tình cảnh cô đơn, lẻ loi của mình. Tâm sự ấy được thể hiện sâu sắc, thấm thía trong đoạn trích

- *Bố cục*: 2 đoạn

+ Phần 1: (Từ câu 1 - 16): Nỗi cô đơn, buồn bã của người chinh phụ

+ Phần 2: (Từ câu 17 - 28): Nỗi nhớ thương người chồng nơi phương xa của người chinh phụ

- *Chủ đề*: Thể hiện khát vọng hạnh phúc, mong ước lứa đôi gắn kết ẩn giấu sau tâm trạng cô đơn, nhớ nhung của người chinh phụ

**II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN**

**1. NỖI CÔ ĐƠN BUỒN TỦI CỦA NGƯỜI CHINH PHỤ (CÂU 1 – 16)**

***a. Tám câu thơ đầu***

***Dạo hiên vắng thầm gieo từng bước***

***Ngồi rèm thưa rủ thác đòi phen.***

***Ngoài rèm thước chẳng mách tin***

***Trong rèm, dường đã có đèn biết chăng?***

***Đèn có biết dường bằng chẳng biết ,***

***Lòng thiếp riêng bi thiết mà thôi.***

***Buồn rầu nói chẳng nên lời***

***Hoa đèn kia với bóng người khá thương.***

- *Cử chỉ, hành động*: Đi đi lại lại trong hiên vắng. Buông rèm rồi lại cuốn rèm lên không biết bao nhiêu lần.

🡪 Những động tác lặp đi lặp lại không mục đích, vô nghĩa ⇒ Tâm trạng thẩn thờ, trong ong chồng chất ưu tư, trĩu nặng u buồn, không biết san sẻ cùng ai, một mình mình biết, một mình mình hay.

*- “Dạo hiên vắng”:*

+ Không phải tâm thế của một con người “*thưởng hoa vọng nguyệt*”.

+ Là tâm trạng của một con người đang âm thầm chịu đựng, âm thầm lẻ loi, cô đơn.

*- “Ngồi rèm thưa”* 🡪 Trông ra ngoài ngóng đợi tin chồng nhưng chẳng thấy.

- ***Biện pháp nghệ thuật***

+ Điệp ngữ bắc cầu (đèn biết chăng – đèn chẳng biết)

+ Câu hỏi tu từ (đèn biết chăng – đèn có biết)

🡪 Với những biện pháp nghệ thuật này càng làm tâm trạng người chinh phụ thêm day dứt, khắc khoải hơn.

+ Điệp từ “***biết***”+ việc luyến láy âm “*iết*” 🡪 Làm câu thơ vang lên âm điệu da diết, hay cũng chính là âm vang của cõi lòng căng thẳng đợi chờ trong vô vọng.

+ Hình ảnh so sánh “***hoa đèn – bóng người***”: Làm nổi bật nổi cô độc,thương tâm.

**Nhận xét**: Rõ ràng, người chinh phụ trong đoạn trích hầu như đã mất hết sức sống, số phận con người tựa như tàn đèn cháy kết đỏ lại đầu sợi bấc.Con người bây giờ chỉ còn là “bóng người” trống trải, vừa đối xứng, vừa tương đồng và là hiện thân của kiếp hoa đèn tàn lụi.

***b. Tám câu thơ tiếp***

***Gà eo óc gáy sương năm trống***

***Hoè phất phơ rủ bóng bốn bên***

***Khắc giờ đằng đẵng như niên***

***Mối sầu dằng dặc tựa miền biển xa.***

***Hương gượng đốt hồn đà mê mải,***

***Gương gượng soi lệ lại châu chan.***

***Sắt cầm gượng gảy ngón đàn,***

***Dây uyên kinh đứt phím loan ngại chùng.***

- ***Yếu tố ngoại cảnh***: “*Gà eo óc gáy sương năm trống/ Hòe phất phơ rủ bóng bốn bên*”

+ Tiếng gà gáy eo óc

+ Bóng cây hòe ủ rủ trong đêm.

🡪 Tả cảnh ngụ tình.

🡪 Có thể thấy, cảnh vật và sự sống bên ngoài đều nhuốm vẻ tang thương, vô cảm, bất định không dễ nắm bắt. Làm tăng sự vắng vẻ,cô đơn,hoang vắng đáng sợ.

- ***Cảm nhận về thời gian***: Đầy ắp tâm trạng “*Khắc giờ đằng đẵng như niên /Mối sầu dằng dặc tựa miền biển xa*”

+ “đằng đẵng” 🡪 Nỗi buồn kéo dài

+ “dằng dặc” 🡪 Nỗi buồn đau nặng trĩu

🡺 Nhấn mạnh mối sầu trong chiều dài thời gian và chiều rộng không gian.

+ ***Các từ láy “đằng đẵng”,“dằng dặc”*** tạo âm hưởng buồn thương, ngân nga như tiếng thở dài của người thiếu phụ đăm đắm chờ chồng.

🡺 Nỗi buồn kéo dài theo thời gian và bao trùm lên cả không gian mênh mông như biển cả.

- ***Động từ “Gượng”*** 🡪 Sự miễn cưỡng, chán chường.

+ *Gượng đốt hương* 🡪 Miễn cưỡng tìm sự thanh thản nhưng lòng dạ lại mê man, không tập trung.

+ *Gượng soi gương*: “gượng” soi gương mà nước mắt nhòe mi. 🡪 Nổi buồn khổ của chinh phụ tới cực điểm.

+ *Gượng gảy đàn*: gợi khát khao hạnh phúc, sợ điềm gở (theo quan niệm của người xưa “dây uyên kinh đứt”, “phím loan chùng” báo hiệu sự không may mắn)

🡺 Những hành động gượng gạo không giúp chinh phụ tìm được sự giải tỏa, sẻ chia nổi lòng nên nỗi cô đơn, sầu nhớ càng thêm chồng chất.

🡺 Tâm trạng của người chinh phụ ở 16 câu đầu: cô dơn lẻ loi, rối bời, nhung nhớ đến ngẩn ngơ, buồn sầu triền miên đến mê sảng.

***c. Nghệ thuật trong 16 câu đầu***

- Miêu tả cử chỉ, hành động lặp đi lặp lại.

- Các biện pháp tu từ: điệp từ, điệp ngữ vòng tròn (rèm, đèn), câu hỏi tu từ, so sánh phóng đại.

- Kết hợp nhuần nhuyễn độc thoại nội tâm (Dạo hiên... thôi) với giọng kể, lời nhận xét đồng cảm của tác giả- người kể chuyện.

- Tả cảnh ngụ tình: dùng thiên nhiên, sự vật (tiếng gà, cây hòe, thời gian) để diễn tả tâm trạng.

**2. NỖI NHỚ CHỒNG DA DIẾT CỦA NGƯỜI CHINH PHỤ (8 CÂU CÒN LẠI)**

***Lòng này gửi gió đông có tiện?***

***Nghìn vàng xin gửi đến Non Yên.***

***Non Yên dù chẳng tới miền.***

***Nhớ chàng thăm thẳm đường lên bằng trời.***

***Trời thăm thẳm xa vời khôn thấu***

***Nỗi nhớ chàng đau đáu nào xong***

***Cảnh buồn người thiết tha lòng,***

***Cành cây sương đượm tiếng trùng mưa phun.***

- ***Không gian được mở rộng***: “Non Yên dù chẳng tới miền/ Nhớ chàng thăm thẳm đường lên bằng trời."

+ "Non Yên" → ước lệ chỉ miền núi non biên ải xa xôi.

+ Hình ảnh đường lên trời xa vời.

🡪 Hình ảnh ước lệ gợi lên sự xa cách muôn trùng giữa người chinh phu và người chinh phụ. 🡺 Nổi nhớ trong lòng người chinh phụ đã tràn ra cả không gian và thời gian rộng lớn.

- ***Trong hình ảnh khoa trương***: "Nhớ chàng thăm thẳm đường lên bằng trời". Có:

+ Thời gian thương nhớ “*đằng đẵng*”

+ Không gian chia li rộng lớn mà chỉ kích thước của vũ trụ “đường lên bằng trời” mới sánh kịp.

🡪 Một nỗi nhớ thương triền miên, được cụ thể hóa trong độ dài của thời gian, độ rộng của không gian ( đường lên bằng trời).

+ “*Thăm thẳm*” gợi:

* Độ dài của thời gian.
* Độ rộng của không gian.
* Độ sâu của nỗi nhớ.

🡪 Không gian vô tận và nỗi nhớ vô cùng.

+ “Đau đáu”🡪 khát khao >< vô vọng.

🡪 Tình và cảnh thẩm thấu lẫn nhau → Nỗi lòng thương nhớ nặng nề.

🡺 Câu thơ là một hiện thực cụ thể của một nỗi lòng, nỗi lòng đã hoàn toàn phơi ra ngoài cảnh vật.

- ***Hình ảnh***:

* “*Cành cây sương đượm*” 🡪 gợi sự buốt giá trong tâm hồn người.
* “*Tiếng trùng mưa phun*” 🡪 ảo não

🡺 Khao khát sự đồng cảm nhưng vô vọng, sầu nhớ thèm da diết. ⇒ Khi “tiếng trùng mưa phun” rung lên ta không còn nghe tiếng của “lòng này” nữa mà là tâm trạng của người chinh phụ đã lẫn khuất trong hình ảnh, âm điệu của tự nhiên, âm thanh của tiếng trùng hay cũng chính là âm thanh của một cõi lòng tan nát.

🡺 **Tâm trạng: Khát khao sự đồng cảm của chinh phu nơi biên ải nhưng vô vọng, sầu nhớ da diết, triền miên**

**III. TỔNG KẾT**

**1. NỘI DUNG**

- Tâm trạng cô đơn, buồn khổ của người chinh phụ khi chồng đi đánh trận, không có tin tức, không rõ ngày trở về.

- Gián tiếp lên án chiến tranh phi nghĩa, đồng thời thể hiện sự đồng cảm của tác giả với khao khát hạnh phúc lứa đôi của người phụ nữ

**2. NGHỆ THUẬT**

- Nhiều biện pháp nghệ thuật được sử dụng: so sánh, câu hỏi tu từ, điệp từ, điệp ngữ, ước lệ.

- Bút pháp tả cảnh ngụ tình, miêu tả nội tâm tinh tế

**PHỤ LỤC 2**

**PHIẾU TỔNG HỢP CÂU HỎI – THẮC MẮC CỦA HỌC SINH**

**TRONG QUÁ TRÌNH TỰ HỌC – TUẦN 8**

Trường THPT Nguyễn Tất Thành

Lớp: 10A…

Họ và tên học sinh:………………………………………………….STT:………….

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài** | **Nội dung học tập** | **Câu hỏi của học sinh** |
| 1 | * Mục: * Phần: | 1/  2/  3/ |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |

**PHỤ LỤC 3**

**TÌNH CẢNH LẺ LOI CỦA NGƯỜI CHINH PHỤ**

*(Trích “Chinh phụ ngâm”)*

**I. Tìm hiểu chung theo gợi dẫn sau:**

1. Chỉ ra giá trị nhân đạo và giá trị hiện thực trong tác phẩm. Chiến tranh và số phận của người phụ nữ là một đề tài quen thuộc trong thi ca Trung đại, anh/chị hãy chứng minh qua một số tác phẩm tiêu biểu.

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

2. Liên hệ với hình ảnh của người phụ nữ ngày nay.

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................